

Bản án số: 16/2021/HS-ST

Ngày: 28-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN - CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Kim Chi

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bế Kim Phong

2. Ông Đàm Văn Dần

- Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Bích Phương là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Lưu Đức M; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 06/5/1989 tại Phú L, Sơn D, Tuyên Quang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Gia C, xã Phú L, Sơn Dương, Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lưu Đức D và bà Hoàng Thị T; Vợ: Cao Thị M; Con: Có 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 04/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Sơn D, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ. Hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Lai Châu từ ngày 05/5/2021 theo Quyết định tạm giam của Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.

2. Nguyễn Văn Đ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 26/02/1986 tại Phú L, Sơn D, Tuyên Quang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Gia C, xã Phú L, Sơn Dương, Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông: Nguyễn Văn Kh và bà Nguyễn Thị S; Vợ: Nguyễn Thị H (đã ly hôn); Con Có 01 con sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 04/4/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Sơn D, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ. Hiện đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/8/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Tuyên Quang từ ngày 16/4/2021 theo Quyết định tạm giam của Chánh án Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

Bị hại: Ông Đinh Quang D, sinh năm 1986;
Địa chỉ: Xóm Cò L, xã Thượng Q, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.
Có mặt các bị cáo, bị hại.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/4/2020, Công an huyện Hòa An nhận đơn trình báo của anh Đinh Quang D (sinh năm: 1986; trú tại: Cò L, Thượng Q, Ngân Sơn, Bắc Kạn) về việc: Khoảng 08 giờ 00 ngày 23/4/2021 chiếc máy xúc nhãn hiệu KOMATSU loại PC200-6 của anh đang dùng để thi công kè chống sạt lở đoạn bờ sông thuộc phố Hoàng Bó, thị trấn Nước Hai, Hòa An, Cao Bằng (làm theo hợp đồng với Công ty Cổ phần Linh Giang có địa chỉ tại Tân Yên, Hàm Yên, Tuyên Quang) bị mất trộm 01 chiếc hộp đen và 01 bảng táp lô điều khiển. Sau khi khởi tố vụ án vào ngày 08/5/2020, phát hiện đối tượng Lưu Đức M có biểu hiện nghi vấn nên Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập lấy lời khai, tuy nhiên do chưa đủ căn cứ chứng M hành vi phạm tội, thời hạn điều tra cũng đã hết nên đến ngày 14/12/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra đối với vụ án trên.

Đến ngày 07/10/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An nhận được thông tin từ Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang và cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu với nội dung: Trong quá trình điều tra mở rộng các vụ án trộm cắp tài sản ở Sơn Dương, Tuyên Quang và Lai Châu có 02 bị can là Nguyễn Văn Đ, Lưu Đức M khai nhận đã được cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Hòa An, Cao Bằng. Tiếp nhận thông tin, Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An đã cử Điều tra viên đến lấy lời khai, sau đó tiến hành phục hồi điều tra vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Đ, Lưu Đức M để điều tra, xử lý đối với hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Hòa An, Cao Bằng.

Quá trình điều tra các bị can Nguyễn Văn Đ, Lưu Đức M khai nhận về hành vi trộm cắp tài sản của mình trên địa bàn huyện Hòa An như sau:

Ngày 22/4/2020, Lưu Đức M mượn xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng đỏ, biển kiểm soát: 22S1-199.56 của anh trai ruột chở Nguyễn Văn Đ đi từ nhà ở Gia Cát, Phú Lương, Sơn Dương, Tuyên Quang đến huyện Hòa An, Cao Bằng với mục đích để trộm cắp tài sản. Khoảng 17h00 cùng ngày M và Đ đến bờ sông thị trấn Nước Hai, Hòa An (đoạn bờ kè đang thi công), quan sát thấy ở đây có 01 chiếc máy xúc màu vàng loại KOMATSU-6 đang dùng để nện cả hai bàn bạc và thống nhất sẽ lấy trộm hộp đen và táp lô điều khiển của chiếc máy này, bàn bạc xong cả hai tiếp tục đi xuống khu vực bến xe thành phố Cao Bằng để ăn uống. Đến khoảng 24 giờ cùng ngày cả hai quay trở lại Hòa An rồi đi xuống bờ sông chỗ chiếc máy xúc đang dùng để nện, khi còn cách khoảng 120m M dừng xe lại và đứng cạnh giới còn Đ đi bộ mang theo túi dụng cụ chuẩn bị sẵn đi đến vị trí chiếc máy xúc. Đ leo lên thùng xe theo hướng bánh máy xích bên phải (tay gầu máy xúc quay xuôi theo dòng nước chảy hướng về phía M đứng) dùng dao rọc giấy để cắt gioăng

cao su, tháo tấm kính bảo vệ sau ghế lái trèo vào bên trong khoang lái, vào được khoang lái, Đ dùng tô vít để tháo ốc, dùng kéo cắt dây điện lấy bảng táp lô điều khiển máy xúc, tiếp đó lại dùng cờ lê để tháo ốc chốt hãm để lấy chiếc hộp đen máy xúc lắp phía sau ghế lái sau đó trèo ra ngoài quay lại gặp M. M chở Đ cùng số tài sản (bảng táp lô điều khiển và chiếc hộp đen máy xúc) trộm cắp được đi thẳng về xã Phú Lương, Sơn Dương, Tuyên Quang rồi mang về nhà M để cất giấu. Đến ngày 28/4/2020, khi anh Đinh Quang Dũng đăng tin tìm mua bảng táp lô điều khiển và hộp đen máy xúc trên mạng xã hội Facebook thì M liên lạc, thỏa thuận giá cả sau đó mang bảng táp lô, chiếc hộp đen lấy trộm được lên Hòa An, Cao Bằng lắp lại cho anh Dũng. Sau khi lắp xong M viết giấy bảo hành, nhận số tiền do anh Dũng thanh toán là 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng) rồi đi về nhà. Khoảng một tuần sau M đến nhà Đ thông báo đã bán được bảng táp lô, chiếc hộp đen trộm cắp được với giá 13.000.000 đồng sau đó chia cho Đ 6.500.000 đồng, số còn lại 15.000.000 đồng M để lại chi tiêu cho cá nhân.

Ngày 18/5/2020, Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An ra quyết định trưng cầu định giá đối với số tài sản mà Lưu Đức M và Nguyễn Văn Đ trộm cắp được của anh Đinh Quang Dũng. Tại Kết luận định giá số:16/KL-ĐGTS, ngày 10/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Hòa An kết luận: 01 màn hình táp lô và 01 hộp đen (hộp ga) máy xúc KOMATSU PC200-6 trị giá: 37.500.000 đồng (Ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số: 12/CT-VKSHA ngày 06/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An đã truy tố các bị cáo Lưu Đức M và Nguyễn Văn Đ về Tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Lưu Đức M và Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Bị hại Đinh Quang Dũng trình bày: Ngày 23/4/2020, tôi phát hiện bị mất tài sản 01 màn hình táp lô và 01 hộp đen (hộp ga) máy xúc KOMATSU PC200-6, đây là tài sản thuộc sở hữu của tôi, nay các bị cáo đã nhận được trộm tài sản của tôi, đề nghị Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường tiền thiệt hại tài sản cho tôi theo số tiền tôi đã bỏ ra để khắc phục hậu quả cụ thể số tiền là 22.000.000đ, cộng với 09 ngày công máy ngừng hoạt động x 1.500.000đ/01 ngày (theo Hợp đồng thuê máy xúc) = 13.500.000đ. Tổng cộng buộc các bị cáo phải bồi thường số tiền là: 35.500.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Lưu Đức M và Nguyễn Văn Đ.

Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố các bị cáo Lưu Đức M và Nguyễn Văn Đ phạm tội Trộm cắp tài sản.

Về hình phạt:

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lưu Đức M, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 18 – 24 tháng tù.

Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ, xử phạt bị cáo mức hình phạt tù 15 – 20 tháng tù.

Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự xem xét tổng hợp hình phạt của Bản án số 57/2021/HS-ST ngày 16/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đối với các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 584, 585, 586, 587 của Bộ luật dân sự, buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho bị hại Đinh Quang Dũng số tiền thiệt hại tài sản và mất thu nhập là 35.500.000đ.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo quy định, bên trong có chứa một mảnh lưỡi dao dọc giấy bằng kim loại màu bạc, rộng 1,5 cm, dài phần lưỡi sắc là 3 cm, phần đối diện lưỡi sắc dài 2cm. Đây là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Đề nghị HĐXX buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và hình phạt. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo M, Đ đề nghị HĐXX xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo đã thực hiện: Tại phiên tòa các bị cáo Lưu Đức M và Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản cụ thể: Khoảng 24 giờ ngày 23/4/2020 các bị cáo Lưu Đức M, Nguyễn Văn Đ lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản đã cùng nhau lấy trộm 01 bảng táp lô điều khiển, 01 chiếc hộp đen trong chiếc máy xúc KOMATSU-6 của anh Đinh Quang Dũng khi máy đang dừng đỗ trong khu vực thi công bờ kè chống sạt lở thuộc phố Hoằng Bó, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An, Cao Bằng. Tổng giá trị số tài sản này qua định giá là: 37.500.000đ (Ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo Lưu Đức M và Nguyễn Văn Đ đã cấu thành tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự:

“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản.

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các

trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

... ”

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An truy tố các bị cáo Lưu Đức M và Nguyễn Văn Đ phạm tội Trộm cắp tài sản là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo Lưu Đức M và Nguyễn Văn Đ đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm pháp, nhưng do bản thân thích ham chơi, lười lao động, để có tiền tiêu sài cá nhân các bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trật tự xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự:

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Đ có ông được Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa việt nam tặng Bằng Tổ quốc ghi công nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo Lưu Đức M và Nguyễn Văn Đ là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhân thân xấu, đã từng đi chấp hành án phạt tù, nhưng các bị cáo không tu chí làm ăn, thích ham chơi, lười lao động, nên các bị cáo đã tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản ở nhiều nơi trên nhiều địa bàn liên tỉnh. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo tuy là ít nghiêm trọng, nhưng các bị cáo thực hiện hành vi trên nhiều địa bàn liên tỉnh, gây khó khăn cho cơ quan điều tra. Do đó, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để các bị cáo cải tạo bản thân trở thành công dân tốt có ích cho xã hội sau này, đồng thời để phòng ngừa các bị cáo tiếp tục phạm tội.

Tuy nhiên khi lượng hình, HĐXX sẽ cân nhắc xem xét cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Đ có ông được Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa việt nam tặng Bằng Tổ quốc ghi công nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và có thu nhập không ổn định, chưa có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên Tòa các bị cáo và bị hại Đinh Quang Dũng thỏa thuận, mỗi bị cáo phải chịu trách nhiệm bồi thường $\frac{1}{2}$ số tiền thiệt hại tài sản và tiền mất thu nhập cho bị hại Đinh Quang Dũng số tiền là 17.750.000đ/1

bị cáo. Sự thỏa thuận của các bị cáo và bị hại là tự nguyện, đúng luật, không trái đạo đức, xã hội nên cần được công nhận.

[8] Về việc xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong theo quy định, bên trong có chứa một mảnh lưỡi dao dọc giấy bằng kim loại màu bạc, rộng 1,5 cm, dài phần lưỡi sắc là 3 cm, phần đối diện lưỡi sắc dài 2cm. Đây là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự có giá ngạch theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lưu Đức M.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

Tuyên bố: Các bị cáo Lưu Đức M, Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt:

1. Bị cáo Lưu Đức M 18 (mười tám) tháng tù về tội trộm cắp tài sản và tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù của Bản án số: 57/2021/HS-ST ngày 16/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Tổng cộng bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 27/8/2020.

2. Bị cáo Nguyễn Văn Đ 15 (mười năm) tháng tù về tội trộm cắp tài sản và tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù của Bản án số: 57/2021/HS-ST ngày 16/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Tổng cộng bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 04 (bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 27/8/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của các bị cáo và bị hại Đinh Quang Dũng là mỗi bị cáo chịu trách nhiệm bồi thường $\frac{1}{2}$ số tiền thiệt hại tài sản và tiền mất thu nhập cho bị hại Đinh Quang Dũng số tiền là 17.750.000đ/1 bị cáo.

Kể từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại có đơn yêu cầu thi hành án, nếu các bị cáo chậm nộp thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi xuất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian, số tiền chậm nộp.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự, tuyên xử:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong theo quy định, bên trong có chứa một mảnh lưỡi dao dọc giấy bằng kim loại màu bạc, rộng 1,5 cm, dài phần lưỡi sắc là 3 cm, phần đôi diện lưỡi sắc dài 2cm.

Xác nhận 01 phong bì niêm phong theo quy định đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 19 ngày 13/4/2021.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc các bị cáo Lưu Đức M, Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000,đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 887.500đ (*tám trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để sung Ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 28/5/2021.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát Hòa An;
- Công an huyện Hòa An;
- Thi hành án DS Hòa An;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hoàng Kim Chi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Út

Lưu Thị Tuyết

Hoàng Kim Chi

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát Hòa An;
- Công an huyện Hòa An;
- Thi hành án DS Hòa An;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi
nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Kim Chi

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát Hòa An;
- Công an huyện Hòa An;
- Thi hành án DS Hòa An;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi
nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Kim Chi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đàm Văn Dân

Phan Bích Liễu

Hoàng Kim Chi

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát Hòa An;
- Công an huyện Hòa An;
- Thi hành án DS Hòa An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án卷.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Kim Chi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Hữu

Nguyễn Thị Diệp

Hoàng Kim Chi